

Số: 381/TTr-BQL

Cam Ranh, ngày 12 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định, phê duyệt

Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 - 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa.

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Du lịch, Luật số 09/2017/QH14 ngày 19/06/2017;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp, Luật số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017; Luật số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020; Luật số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Công văn số 1183/TCLN-ĐDPH ngày 31/8/2021 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc Hướng dẫn xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ;

Căn cứ Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức lại Ban Quản lý rừng phòng hộ Cam Lâm và Ban Quản lý rừng phòng hộ Khánh Sơn thành Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 3580/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 4288/SNN-NVTH, ngày 08/08/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa về việc xây dựng đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí;

Căn cứ Văn bản số 6922/SNN-KL ngày 04/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hoàn thiện Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2024 – 2029;

Căn cứ Văn bản số 619/SNN-KL ngày 12/02/2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm tra, rà soát và hoàn thiện Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2024 – 2029;

Căn cứ Thông báo số 65/TB-SNNMT ngày 01/04/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường v/v Thẩm định Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2030 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa.

Hồ sơ Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 -2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa tiếp thu, rà soát, hoàn thiện theo Thông báo số 65/TB-SNNMT ngày 01/04/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường v/v Thẩm định Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2030 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa (Kèm theo Báo cáo về việc hoàn thiện hồ sơ Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa).

Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hoà (viết tắt là Ban quản lý) kính trình Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên đề án: Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa.

2. Phạm vi thực hiện Đề án

Đề án được thực hiện trên phạm vi các hệ sinh thái tự nhiên thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hoà (BQL RPH Nam Khánh Hòa) trên diện tích 3.213,12 ha và kết nối với vùng đệm của BQL RPH Nam Khánh Hòa.

3. Nội dung của đề án

3.1. Nguyên tắc phát triển du lịch sinh thái

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với các chính sách, định hướng, chiến lược quốc gia, ngành và địa phương về phát triển du lịch, lâm nghiệp, đa dạng sinh học và phát triển kinh tế xã hội.

- Phù hợp với các chính sách, định hướng, chiến lược quốc gia, ngành và địa phương về phát triển du lịch, lâm nghiệp, đa dạng sinh học và phát triển kinh tế xã hội.

- Đảm bảo phù hợp với phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa; đầy đủ nội dung nội dung theo quy định tại điều 23, 24, 32 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính Phủ được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10, 11 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm Nghiệp.

- Góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các bên liên quan và khuyến khích các bên liên quan tham gia vào các hoạt động bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ cảnh quan và các loài động, thực vật hoang dã đồng thời góp phần bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ rừng đầu nguồn, nguồn nước, bảo vệ đất, chống xói mòn, sạt lở, lũ quét, lũ ống, chống sa mạc hoá, hạn chế thiên tai, điều hoà khí hậu ở rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa.

- Góp phần vào việc gìn giữ văn hóa địa phương và giúp phát triển kinh tế và tạo việc làm cho cộng đồng sống trong rừng và ở vùng đệm từ các hoạt động du lịch sinh thái để khuyến khích người dân tham gia vào hoạt động bảo tồn thiên nhiên, phát triển rừng.

- Mang lại thu nhập bền vững và bình đẳng cho cộng đồng địa phương và các bên tham gia khác. Mang lại nguồn tài chính phục vụ cho công tác bảo tồn và phát triển các điểm đến du lịch.

- Giáo dục nâng cao nhận thức và hiểu biết, khả năng hưởng thụ của du khách và tăng cường sự tham gia của họ vào công tác bảo tồn. Tạo điều kiện cho các bên tham gia một cách công bằng và có trách nhiệm vào phát triển du lịch sinh thái bền vững.

- Có hệ thống giám sát, biện pháp ứng phó và giảm thiểu với các tác động của du lịch về môi trường thiên nhiên, sự tồn tại và phát triển của các loài động, thực vật hoang dã và giúp ngăn chặn sự phát triển của các loài ngoại lai xâm hại.

3.2. Mục tiêu đề án

3.2.1. Mục tiêu chung:

Bảo tồn hệ sinh thái rừng gắn với việc khai thác tiềm năng môi trường sinh thái tự nhiên của rừng phòng hộ một cách hợp lý để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái và giáo dục môi trường rừng tại RPH Nam Khánh Hòa nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng tại địa phương. Góp phần tuyên truyền, giáo dục cho người dân địa phương và du khách về các giá trị tài nguyên thiên nhiên và môi trường rừng. Du lịch sinh thái ở RPH Nam Khánh Hòa sẽ trở thành mô hình mẫu về tính bền vững, trách nhiệm, chuyên nghiệp, đem lại nguồn thu ổn định từ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và góp phần phát triển kinh tế địa phương. Huy động nguồn lực trong xã hội để phát triển dịch vụ du lịch tăng nguồn thu để tái đầu tư thực hiện có hiệu quả Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa.

3.2.1. Mục tiêu cụ thể:

- Khai thác các tiềm năng tự nhiên về cảnh quan, môi trường và sự đa dạng về tài nguyên tự nhiên của các hệ sinh thái rừng, hệ thống hang động, di tích lịch sử văn hóa để phát triển DLST, nghỉ dưỡng, giải trí theo hướng phát triển bền vững, bảo tồn nguyên vẹn các giá trị văn hoá, lịch sử.

- Thông qua phát triển DLST, nghỉ dưỡng, giải trí góp phần tuyên truyền, giáo dục cho người dân địa phương và du khách về các giá trị tự nhiên, văn hóa, lịch sử và nhân văn khu vực, từ đó nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

- Phát triển các loại hình và sản phẩm du lịch phục vụ việc nghỉ ngơi, giải trí, tham quan, học tập và nghiên cứu khoa học, làm phong phú thêm các hoạt động du lịch của địa phương.

- Nâng cao nhận thức và hành động của cộng đồng địa phương đối với các tài sản vô giá về du lịch cảnh quan - văn hóa - lịch sử, tạo công ăn việc làm thường xuyên và ổn định nâng cao thu nhập và đời sống cho người dân sống gần rừng.

- Tạo nguồn thu ổn định, bền vững từ các hoạt động DLST, tăng thu nhập cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong BQL RPH Nam Khánh Hòa và hỗ trợ phát triển ở vùng đệm, tạo điều kiện thuận lợi cho BQL RPH Nam Khánh Hòa hướng tới mục tiêu tự chủ tài chính.

- Xây dựng cơ sở pháp lý, xác định rõ trách nhiệm, quyền lợi của các bên, trong khai thác các tiềm năng tự nhiên về cảnh quan, môi trường và sự đa dạng về tài nguyên tự nhiên của hệ sinh thái rừng, văn hóa, di tích lịch sử. Làm cơ sở để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê môi trường rừng của BQL RPH Nam Khánh Hòa lập dự án đầu tư du lịch sinh thái kết hợp với bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên đảm bảo phù hợp các quy định của pháp luật.

- Thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa một cách hiệu quả và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Nội dung phát triển các địa điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí BQL RPH Nam Khánh Hòa giai đoạn 2025-2029

3.3.1. Các loại hình, sản phẩm và phương thức tổ chức quản lý

3.3.1.1. Các loại hình du lịch:

Các loại dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí; sản phẩm lưu niệm; dịch vụ dã ngoại; dịch vụ vận chuyển, dịch vụ tham quan,....

3.3.3.2. Các nhóm sản phẩm du lịch

Các loại sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Du lịch sinh thái gắn liền với tài nguyên rừng; Du lịch nghỉ dưỡng; Du lịch văn hóa gắn liền với Di tích lịch sử cách mạng và văn hóa cộng đồng dân tộc thiểu số; Du lịch sinh thái kết hợp hội nghị, hội thảo (MICE) và nghiên cứu, đào tạo; Du lịch cộng đồng; Du lịch chuyên đề; Dịch vụ du lịch khác.

3.3.2. Định hướng và thuyết minh phương án lựa chọn các điểm du lịch

- Các điểm du lịch được lựa chọn không làm ảnh hưởng tới các chu trình tự nhiên, đa dạng sinh học và không ảnh hưởng tới sự tồn tại, và phát triển của các loài động, thực vật hoang dã.

- Điểm du lịch được lựa chọn là điểm có tài nguyên du lịch đặc biệt, hấp dẫn du khách, cho nhiều trải nghiệm, các chi phí về thời gian và tài chính phù hợp nhất.

Việc lựa chọn, thuyết minh các điểm, tuyến du lịch căn cứ theo Điều số 23, 32 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 và Điều 24 NĐ 156/2018/NĐ được sửa đổi bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 về Quản lý xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ; Điều 32 NĐ 156/2018/NĐ được sửa đổi bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 về Hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng sản xuất.

Trên cơ sở đánh giá hiện trạng, tiềm năng và các điều kiện phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ở 9 địa điểm đã được quy hoạch theo Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 – 2029 của BQL RPH Nam Khánh Hòa đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt theo Quyết định số 3580/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 được tổng hợp trong bảng sau:

STT	Điểm du lịch	Đặc điểm hấp dẫn du khách	Định hướng loại hình du lịch chính	Quy mô quy hoạch (ha)
-----	--------------	---------------------------	------------------------------------	-----------------------

STT	Điểm du lịch	Đặc điểm hấp dẫn du khách	Định hướng loại hình du lịch chính	Quy mô quy hoạch (ha)
1	Khu du lịch sinh thái sông Hàm Leo	Khu vực có đỉnh núi cao khoảng 1000 m so với mực nước biển. Từ trên cao ngắm nhìn khung cảnh núi rừng và những ngọn núi trùng trùng điệp điệp. Từ trên cao nhìn xuống ngắm nhìn dòng sông Hàm Leo.	Khu chuyên về các hoạt động dã ngoại, cắm trại và các hoạt động ngoài trời Du lịch nghỉ dưỡng Du lịch vui chơi giải trí	383,50
2	Khu du lịch sinh thái thác Tà Gụ	Từ ngọn núi Chalo đã tích tụ được những giọt nước xanh mát lạnh tạo thành một dòng chảy êm dịu, nhẹ nhàng đầy quyến rũ. Từ trên độ cao 40m, thác nước trắng xóa đổ ào ào xuống hồ, tạo nên làn khói trắng ôm trọn cả lòng hồ như thể cảnh sắc mây mù đang khóa lấp cả núi rừng vậy..	Khu chuyên về các hoạt động tìm hiểu, giao lưu văn hoá địa phương, phong tục, tập quán. Du lịch nghỉ dưỡng Du lịch vui chơi giải trí	166,20
3	Khu du lịch sinh thái thung lũng Ô Kha	Khu vực giáp với suối nước, thảm thực vật 2 bên suối phát triển cây xanh tươi tốt. Dòng suối có những đàn cá bơi trong suối, dòng nước chảy qua khe đá tạo ra âm thanh róc rách mang đến âm thanh thư giãn cho những ai đến đây.	Khu chuyên về học tập giáo dục môi trường rừng. Tìm hiểu, nhận biết các loài động vật, thực vật và giá trị bảo tồn. Du lịch nghỉ dưỡng	21,39
4	Khu du lịch sinh thái căn cứ địa cách mạng	Nằm trên sườn núi Ma Rai ở độ cao khoảng 1.200m so với mực nước biển. Trong khu vực có suối nước tự nhiên, suối nước tự nhiên chảy từ núi Ma Rai. Từ trên cao nhìn xuống ngắm nhìn vườn cây sâu riêng, sầu riêng là đặc sản của khu vực	Khu chuyên về các hoạt động tìm hiểu lịch sử là nơi ghi dấu những chiến công oanh liệt, tưởng nhớ sự hy sinh anh dũng của nhiều thế hệ chiến sĩ, đồng bào đã ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Và các hoạt động tham quan, mô hình, mô phỏng 3D tái hiện lịch sử,... Du lịch sinh thái	575,80

STT	Điểm du lịch	Đặc điểm hấp dẫn du khách	Định hướng loại hình du lịch chính	Quy mô quy hoạch (ha)
			Du lịch nghỉ dưỡng	
5	Khu du lịch sinh thái Sơn Hiệp	Thuộc kiểu địa hình núi thấp và đồi có độ cao khoảng từ 300 - 560 m hệ sinh thái rừng đa dạng với nhiều loài cây quý hiếm là nơi sinh sống của nhiều loài động vật. Trục giao thông DT656 chạy qua khu lịch thuận tiện cho du khách tiếp cận	Khu vực chuyên để tập hợp người dân địa phương đến chơi và giao lưu văn hoá với du khách Du lịch nghỉ dưỡng	396,80
6	Khu du lịch sinh thái Xóm Cỏ	Nằm trong núi Nia Ha khu vực đã hình thành nên 2 dòng suối nước tự nhiên. Vào mùa khô dòng suối chảy êm ả, tiếng suối róc rách chảy qua những hòn đá trong lòng suối là thời điểm thích hợp cho du khách đến đây thưởng ngoạn cảnh sắc thiên nhiên núi rừng nơi đây	Khu chuyên về các hoạt động tổ chức sự kiện âm nhạc, các phim trường để chụp ảnh, các khu tổ chức sự kiện vui chơi Du lịch thể thao Du lịch nghỉ dưỡng	384,40
7	Khu du lịch sinh thái Tô Hạp	Được thiên nhiên ưu đãi mảnh đất nơi đây trù phú với nhiều khu vườn trồng trái cây nổi tiếng. Khi vào mùa sầu chín hương thơm toả ra ngào ngạt.	Khu chuyên về du lịch với nhà trên cây, các đường đi bộ trên không Du lịch sinh thái Du lịch nghỉ dưỡng	52,15
8	Khu du lịch sinh thái Ba Cùm Nam	Khí hậu nơi đây mát mẻ, suối nước tự nhiên với nhiều nhánh suối nhỏ phân bố trong khu vực	Khu chuyên về vui chơi trẻ em, các hoạt động dã ngoại nhưng an toàn với trẻ em, học sinh trong tỉnh và ngoại tỉnh Du lịch nghỉ dưỡng	513,34
9	Khu du lịch sinh thái đỉnh đèo Khánh Sơn	Nằm trên đỉnh đèo Khánh Sơn từ trên cao có thể ngắm nhìn huyện Cam Lâm vào ban đêm đèn điện lung linh huyền ảo. Cảnh quan rừng núi phủ một màu xanh của các loài thực vật nơi đây.	Khu chuyên về biểu diễn trưng bày văn hoá, một dạng bảo tàng ngoài trời và trong nhà kết hợp giữa du lịch và tìm hiểu văn hoá. Gian hàng trưng bày sản phẩm nông sản địa phương Du lịch nghỉ dưỡng	4,95

(Chi tiết vị trí, địa điểm, quy mô, vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ dự kiến và thời gian tồn tại của công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ở các điểm du lịch tại mục 2.5.1.2 của Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa giai đoạn 2025 – 2029 kèm theo).

3.3.3. Định hướng và thuyết minh phương án lựa chọn các tuyến du lịch

Tuyến du lịch là lộ trình liên kết các khu du lịch, điểm du lịch, điểm tham quan, cơ sở cung cấp các dịch vụ du lịch, gắn với các tuyến giao thông đường mòn. Các tuyến du lịch được xem là những sản phẩm du lịch đặc biệt, việc xác định các tuyến du lịch phải dựa vào một số tiêu chí nhất định để đảm bảo được tính hấp dẫn cao của sản phẩm du lịch. Cũng như việc lựa chọn và xây dựng các điểm, việc lựa chọn và phát triển các tuyến du lịch cũng cần tuân thủ các nguyên tắc và có tiêu chí lựa chọn nhất định.

Tuyến du lịch được lựa chọn là tuyến có khả năng kết nối ít nhất 2 điểm du lịch hoặc 2 điểm tham quan trở lên; có khả năng hấp dẫn khách du lịch; mang lại lợi ích hài hòa và lâu dài đối với các bên tham gia hoạt động du lịch.

- Dựa trên nguyên tắc và tiêu chí lựa chọn tuyến du lịch kết hợp qua điều tra khảo sát tình hình thực tế BQL RPH Nam Khánh Hòa quy hoạch phát triển 4 tuyến du lịch như sau:

+ Tuyến du lịch sinh thái Tà Giang (Chiều dài tuyến 16,5 km; thời gian trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm).

+ Tuyến du lịch sinh thái thác LaVan – thác Ba Gai. (Chiều dài tuyến 8,9 km; thời gian trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm).

+ Tuyến du lịch sinh thái thác Cà Zôn – thác Tà Gụ (Chiều dài tuyến 15,06 km; thời gian trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm).

+ Tuyến du lịch sinh thái thác Tà Gụ - đỉnh Hòn Bà (Chiều dài 9,3 km; thời gian trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm).

(Chi tiết vị trí, quy mô, các hạng mục đầu tư ở các tuyến tại mục 2.5.2.2 của Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa kèm theo).

3.3.4. Phương thức tổ chức khai thác, quản lý và giám sát du lịch

(i) Phương thức BQL RPH Nam Khánh Hoà tự tổ chức thực hiện kinh doanh dịch vụ DLST:

+ BQL RPH Nam Khánh Hoà tự tổ chức bán vé tham quan cho tất cả khách du lịch theo quy định và tự tổ chức du lịch sinh thái tại một hoặc nhiều điểm, tuyến du lịch. Ngoài ra, BQL chủ động phát triển các dịch vụ thuyết minh

viên tại điểm; dịch vụ hướng dẫn, giám sát, thu mẫu của các đoàn trong nghiên cứu khoa học; dịch vụ bảo tồn, phát triển các giống loài sinh vật theo quy định; dịch vụ cắm trại, ăn uống, nghỉ dưỡng,... Các sản phẩm mang tính định hướng giáo dục, bảo vệ phát triển rừng và các hạng mục đầu tư dự kiến theo Đề án được phê duyệt. BQL RPH Nam Khánh Hoà tổ chức hướng dẫn du khách thăm quan rừng, cắm trại, giới thiệu cho du khách hiểu biết thêm những giá trị về tài nguyên thiên nhiên, văn hoá lịch sử, tâm linh...

+ BQL RPH Nam Khánh Hoà sẽ đầu tư các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng DLST, xúc tiến quảng bá du lịch, nghiên cứu phát triển các sản phẩm phù hợp, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện DLST của BQL, cải thiện, kiện toàn các quy trình và công tác quản lý, hướng tới ứng dụng các kiến thức, thực hành mới thể hiện thông qua các chứng nhận về quản lý ISO 9000 và ISO 14001, tăng cường hợp tác với các công ty du lịch, lữ hành, các nhà đầu tư và điều phối giữa các đơn vị liên kết, thuê MTR kinh doanh DLST thuộc diện tích của BQL, tăng cường hợp tác và hỗ trợ năng lực từ các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội dân sự hoạt động trong lĩnh vực du lịch, phát triển cộng đồng, các trường viện và các đơn vị hỗ trợ chuyên gia.

(ii) Phương thức BQL RPH Nam Khánh Hoà hợp tác, liên kết thực hiện kinh doanh dịch vụ DLST:

BQL RPH Nam Khánh Hoà chủ động hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân thực hiện điểm, tuyến du lịch theo đề án. Trong trường hợp phát triển các sản phẩm du lịch, dịch vụ DLST tại các điểm, tuyến DLST được quy hoạch theo Đề án mà cần có sự đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng các cơ sở hạ tầng hiện có với sự tham gia hợp tác, liên kết đầu tư với các cá nhân, tổ chức thì BQL phải phối hợp lập thành dự án hợp tác, liên kết để trình cấp trên thẩm định phê duyệt để thực hiện. Các loại hình, sản phẩm có thể hợp tác, liên kết để tăng tính chuyên nghiệp và chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Quy mô, hạng mục đầu tư dự kiến tại điểm, tuyến du lịch phải tuân thủ theo Đề án được phê duyệt.

(iii) Phương thức thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ DLST:

+ BQL RPH Nam Khánh Hoà sẽ thực hiện cho thuê môi trường rừng cho từng nhà đầu tư quan tâm một hoặc nhiều vị trí để thuê môi trường rừng phát triển dịch vụ du lịch sinh thái theo quy định của pháp luật.

+ Sau khi đề án được phê duyệt BQL RPH Nam Khánh Hoà tiến hành xây dựng hồ sơ tiêu chí để tổ chức lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định của pháp luật hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

+ Xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động du lịch sinh thái đảm bảo tuân thủ quy định theo phân khu chức năng quản lý và phân khu phát triển du lịch. Các công trình xây dựng, lắp dựng phải dựa vào thiên nhiên, hài hòa với cảnh quan môi trường và phù hợp với các quy định hiện hành.

- Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ:

+ Chủ rừng được cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng phòng hộ thông qua hợp đồng cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

+ Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí lập hồ sơ đăng ký theo các yêu cầu của chủ rừng được theo quy định và nộp cho chủ rừng.

+ Chủ rừng căn cứ hồ sơ đăng ký của tổ chức, cá nhân, tổ chức đánh giá để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng bảo đảm theo tiêu chí của hồ sơ kỹ thuật và chịu trách nhiệm về việc lựa chọn của mình. Trường hợp chỉ có một tổ chức, cá nhân đủ điều kiện, chủ rừng tiến hành đàm phán, ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, bảo đảm giá thuê môi trường rừng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm, thuộc phạm vi diện tích cho thuê môi trường rừng. Trường hợp có hai tổ chức, cá nhân trở lên đủ điều kiện thì chủ rừng lựa chọn tổ chức, cá nhân có số điểm đánh giá hồ sơ cao nhất; trong đó, yếu tố giá là một tiêu chí trong hồ sơ kỹ thuật, bảo đảm không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm, thuộc phạm vi diện tích cho thuê môi trường rừng.

+ Giá cho thuê môi trường rừng trong hồ sơ đăng ký của tổ chức, cá nhân được tính theo tỷ lệ phần trăm trên tổng doanh thu và phải quy ra giá trị tuyệt đối để chủ rừng đánh giá, được ghi rõ trong hợp đồng cho thuê môi trường rừng.

+ Thời gian thuê môi trường rừng không quá 30 năm, định kỳ 05 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng, hết thời gian cho thuê nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu gia hạn thì chủ rừng xem xét kéo dài thời gian cho thuê không quá hai phần ba thời gian thuê lần đầu.

+ Trước khi ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng theo mẫu tại Phụ lục IA kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024, chủ rừng phải thực hiện kiểm kê, thống kê hiện trạng rừng theo trạng thái trên diện tích cho thuê môi trường rừng để làm căn cứ bàn giao mốc giới, hiện trạng và quản lý, giám sát, đánh giá việc thực hiện hợp đồng.

3.3.5. Giải pháp phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí

- Nhóm giải pháp bảo vệ môi trường du lịch, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phòng cháy, chữa cháy.
- Nhóm các giải pháp về cơ chế, chính sách và quản lý.
- Nhóm các giải pháp nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực du lịch.
- Nhóm giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.
- Nhóm giải pháp phát triển loại hình, sản phẩm du lịch.
- Nhóm giải pháp đầu tư du lịch.
- Nhóm giải pháp liên kết phát triển du lịch.
- Nhóm giải pháp xúc tiến quảng bá và phát triển thị trường du lịch.
- Nhóm giải pháp phát triển cộng đồng và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa cộng đồng địa phương.
- Nhóm giải pháp về diễn giải, giáo dục.
- Nhóm giải pháp về an ninh, an toàn trong tổ chức hoạt động du lịch.
- Nhóm giải pháp chuyển đổi số hướng đến du lịch thông minh.

(Chi tiết nội dung tại thuyết minh Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa kèm theo)

3.3.6. Danh mục các dự án ưu tiên và kinh phí thực hiện

3.3.6.1. Khái toán đầu tư, nguồn vốn, phân kỳ đầu tư

- Tổng mức đầu tư, phân kỳ của Đề án: Thể hiện chi tiết trong dự án du lịch sinh thái, được xây dựng sau khi đề án được phê duyệt.

- Phương án huy động vốn: Kêu gọi đầu tư (nguồn vốn xã hội hóa): Chủ yếu từ hình thức cho thuê môi trường rừng, hợp tác liên kết để phát triển DLST. Đây là phương thức huy động chính từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển DLST RPH Nam Khánh Hòa giai đoạn 2025 - 2029;

- Sau khi đề án được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt BQL RPH Nam Khánh Hòa xây dựng hồ sơ tiêu chí để tổ chức lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng, hợp tác liên kết đảm bảo công bằng, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật hiện hành; Tổng vốn của các phân khu được tạm xác định theo quy hoạch tổng mặt bằng bố trí công trình. Trong quá trình triển khai từng dự án cụ thể nhà đầu tư có thể nâng hoặc giảm tổng mức theo kế hoạch kinh doanh của công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư cao nhất. Nhà đầu tư được điều giá trị vốn đầu tư nhưng không được xây dựng vượt quá các chỉ tiêu diện tích xây dựng đã phê duyệt trong đề án.

- Đề án xác định tối ưu nguồn lực kêu gọi đầu tư bằng hình thức cho thuê môi trường và hợp tác liên kết để phát triển DLST trong RPH Nam Khánh Hòa

giai đoạn 2025 - 2029 nhằm đạt được mục tiêu chung của đề án và hiệu quả kinh tế cao nhất.

3.3.6.2. Danh mục các dự án ưu tiên

Tiêu chí lựa chọn các dự án ưu tiên đầu tư: Việc lựa chọn các dự án ưu tiên đầu tư cần thiết phải xem xét đến nhiều yếu tố đảm bảo tính hiệu quả trong thực hiện đầu tư phát triển du lịch sinh thái vừa đạt hiệu quả kinh tế, đảm bảo gìn giữ các yếu tố về môi trường, văn hoá xã hội, cân bằng lợi ích giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường. Do đó, việc lựa chọn các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch sinh thái trong RPH Nam Khánh Hòa được xem xét dựa trên một số tiêu chí và nguyên tắc sau đây:

- Có nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên hấp dẫn.
- Dễ dàng tiếp cận (hệ thống giao thông thuận lợi, các điều kiện về hạ tầng như điện, nước, viễn thông thuận lợi cho phát triển du lịch).
- Có mặt bằng và diện tích đất trống phù hợp để triển khai dự án.
- Không phá vỡ cấu trúc hệ sinh thái rừng.
- Có giá trị về giáo dục môi trường.
- Dễ dàng thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái.
- Dễ dàng trong thực hiện công tác quản lý, giám sát hoạt động du lịch sinh thái.
- Khả năng thu hồi vốn nhanh.

(Danh mục các dự án ưu tiên tại Bảng 28 trong thuyết minh Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa giai đoạn 2025 – 2029 kèm theo).

4. Hiệu quả của đề án

4.1. Hiệu quả kinh tế

- Tạo nguồn thu tài chính bền vững cho BQL RPH Nam Khánh Hòa để tái đầu tư vào công tác quản lý bảo vệ rừng, đa dạng sinh học. Từng bước giảm nguồn chi từ ngân sách và tăng nguồn chi từ các hoạt động du lịch, cho thuê môi trường rừng.

- Góp phần tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương thông qua tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch do chủ đầu tư tổ chức hoặc tham gia dưới hình thức là nhân viên dịch vụ của chủ đầu tư. Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế sang dịch vụ, thương mại... thúc đẩy sự phát triển của các ngành kinh tế khác như: giao thông vận tải, thương mại, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, sản xuất sản phẩm thực phẩm hữu cơ...

- Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa trên địa bàn huyện rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa nói riêng và tỉnh Khánh Hòa nói chung.

4.2. Hiệu quả về xã hội và môi trường

- Thông qua các hoạt động du lịch sinh thái sẽ thúc đẩy người dân địa phương tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại BQL RPH Nam Khánh Hòa.

- Góp phần phục hồi và phát triển các giá trị văn hóa và nghề truyền thống đồng thời mang lại nguồn thu nhập cho cộng đồng địa phương.

- Góp phần tích cực vào việc nâng cao sức khỏe cộng đồng, nâng cao chất lượng cuộc sống ...

- Góp phần tích cực vào việc xóa đói, giảm nghèo hiệu quả...

- Thu hút được công nghệ, nguồn vốn, kinh nghiệm kinh doanh, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Phát triển du lịch khu vực RPH Nam Khánh Hòa là phương tiện tuyên truyền, lan truyền ý tưởng, diễn giải quảng cáo cho hàng ngàn lượt du khách đến tham quan về con người, phong tục tập quán, các tài nguyên thiên nhiên, các di tích văn hoá lịch sử... qua đó nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, văn hóa cho người dân và du khách. Giúp du khách tham quan có cái nhìn tích cực đối với thiên nhiên, môi trường sống... với công tác bảo vệ rừng bảo tồn đa dạng sinh học.

- Các hoạt động bảo vệ rừng, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo tồn thiên nhiên được quan tâm đầu tư, phát huy, tỷ lệ che phủ của rừng được nâng cao sẽ cung cấp các dịch vụ hệ sinh thái hiệu quả hơn (giữ nước tốt hơn, điều hòa được dòng chảy, hạn chế xói mòn, cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt cho cộng đồng).

4.3. Hiệu quả về an ninh, quốc phòng

- Hoạt động du lịch, tăng cường tiếp xúc, giao lưu với khách giúp nâng cao dân trí của nhân dân trong vùng, góp phần nâng cao nếp sống văn minh, lành mạnh. Các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc được gìn giữ và phát triển thông qua các hoạt động du lịch văn hóa, lịch sử.

- Góp phần tích cực vào việc nâng cao nhận thức về chủ quyền lãnh thổ, an ninh trật tự xã hội của địa phương.

Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa kính trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2025 – 2029 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa để Ban quản lý có cơ sở triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

(Kèm theo Tờ trình gồm: Thuyết minh Đề án, hệ thống bản đồ: Bản đồ hiện trạng rừng; Bản vẽ tổng mặt bằng các tuyến, điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, tổ chức không gian kiến trúc và hạ tầng du lịch; Bản đồ tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000 theo hệ quy chiếu VN2000 và thuyết minh về định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật: khu vực dự kiến điểm đầu nối và mạng lưới giao thông; đường cáp trên không gồm tuyến cáp, nhà ga và trụ đỡ; hệ thống đầu nối và khả năng cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, phòng cháy, chữa cháy).

(Tờ trình số 381/TTr-BQL, ngày 12 / 5 /2025 thay thế tờ trình 218/TTr-BQL, ngày 10/04/2025 của Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa).

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Chi cục Kiểm lâm (B/c-VBĐT);
- Lưu: VT, KT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ngô Công Châu

Ngô Công Châu